

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã An Dũng năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 4691/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện An Lão về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện An Lão năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 252a/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND xã Ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 26/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng – thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã An Dũng năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng thống kê xã, các ban, ngành thuộc xã và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ CCHC xã An Dũng;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Phiên

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã An Dũng năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND

Ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 26/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính; đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

c) Các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp để tạo chuyển biến hiệu quả về chất lượng chính quyền cơ sở, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Cải thiện mức độ hài lòng của người dân, chuyển đổi số cấp xã.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Phần đầu năm 2024, Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ngang bằng hoặc cao hơn năm 2023.

b) 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

c) 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được rà soát, kiến nghị, xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

d) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt 80%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, niêm yết công khai kịp thời. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 55%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán đạt 60%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 50%.

đ) UBND xã cung cấp dịch vụ công chứng thực điện tử, tăng số lượng bản sao chứng thực điện tử so với năm 2023.

e) UBND xã đạt 100% hồ sơ công việc được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(Các chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và triển khai thực hiện chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

b) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những biện pháp, giải pháp mới, sáng tạo, đột phá để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 26/10/2021 của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh,

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025.

c) Tăng cường đối thoại để trực tiếp nắm bắt và chỉ đạo xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp những vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính tại địa phương.

d) Tăng cường thực hiện công tác tự kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, nhất là trách nhiệm của đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và người đứng đầu cơ quan.

đ) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS của xã. Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính, công vụ của địa phương.

e) Thực hiện thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương. Phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, thông tin, quảng bá các tiện ích về thực hiện thủ tục hành chính đã triển khai để đồng đảo người dân, doanh nghiệp biết, sử dụng. Tuyên dương, nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tập trung rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với quy định của Trung ương và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

b) Tăng cường kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

d) Kịp thời triển khai các chính sách, quy định pháp luật trên trang thông tin điện tử của xã, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh.

b) Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính và đẩy mạnh thực hiện rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp, các TTHC

có liên quan đến nhiều cơ quan hành chính nhằm loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

c) Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp xã theo quy định.

đ) Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân, tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

e) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ; đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của UBND tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Triển khai thực hiện các nội dung về phân cấp, phân quyền; Thực hiện các giải pháp để khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

b) Triển khai Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế và Kế hoạch quản lý biên chế của tỉnh giai đoạn 2024-2026.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức do cấp trên tổ chức gắn với yêu cầu vị trí việc làm, tình hình thực tế, tập trung là đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

b) Tăng cường công tác tự kiểm tra công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế theo quy định.

c) Tiếp tục thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định và hướng dẫn của các cấp trên đảm bảo theo hướng

dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ về việc khuyến khích cán bộ, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính. Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tăng cường kỷ luật tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; tiết kiệm các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thật sự cấp thiết.

c) Tăng cường công tác tự kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại địa phương.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo lộ trình, hướng dẫn của huyện.

b) Tiếp tục đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của việc triển khai thực hiện chuyển đổi số, chính quyền số; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công việc trên môi trường mạng và trao đổi, gửi, nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) trên hệ thống Văn phòng điện tử nhằm rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy; đẩy mạnh thực hiện xử lý và lưu trữ hồ sơ công việc trên môi trường mạng; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

c) Triển khai thực hiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, Hệ thống lưu trữ điện tử bảo đảm đáp ứng các quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2020 và nhu cầu sử dụng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai quy định về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, kết nối với hệ thống quản lý văn bản với một cửa điện tử của tỉnh, Hệ thống

lưu trữ lịch sử của tỉnh để thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính theo Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Nội vụ.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; duy trì, kết nối, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

đ) Tiếp tục thực hiện hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

e) Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ/đội thanh niên tình nguyện về dịch vụ công trực tuyến tại các địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số cá nhân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch cải cách hành chính của xã được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của xã theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành thuộc xã

a) Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ quý, 06 tháng, năm về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

b) Thực hiện tinh thần, thái độ làm việc thân thiện, chu đáo, tận tình, coi người dân, doanh nghiệp như khách hàng. Nghiêm cấm hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà người dân, doanh nghiệp; nếu có phát hiện thì phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định. Chủ động, tích cực nắm bắt tình hình, gặp gỡ, đối thoại, trao đổi với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh để hỗ trợ đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị mở rộng sản xuất kinh doanh.

c) Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều nỗ lực, cố gắng, đổi mới, sáng tạo trong công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính. Không xếp loại mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với các trường hợp đã có nhắc nhở, chấn chỉnh về việc giải quyết hồ sơ thủ tục

hành chính trễ hẹn trong năm 2023 nhưng chậm chuyển biến, tiếp tục tái phạm nhiều lần trong năm 2024.

2. Văn phòng thống kê xã

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này của địa phương.

b) Tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính; thực hiện thi đua khen thưởng trong công tác cải cách hành chính.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Phòng Nội vụ kết quả thực hiện Kế hoạch này hàng quý, 06 tháng, cuối năm theo quy định; trong đó lưu ý, đánh giá thật cụ thể tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 của Kế hoạch này.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

e) Phối hợp trong việc nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính của địa phương gắn với công tác đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua khen thưởng trong năm 2024, nhất là đối với hành vi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn.

3. Tư pháp – hộ tịch xã

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện

4. Tài chính – Kế toán xã

a) Giúp Ủy ban nhân dân xã trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của xã; hướng dẫn UBND xã nội dung, định mức chi, phương thức quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính năm 2024 theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

5. Văn hóa – xã hội xã

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, công tác triển khai các nhiệm vụ xây dựng phát triển chính quyền điện tử trên địa bàn xã.

b) Xây dựng Kế hoạch truyền thông về cải cách hành chính; chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với Đài Truyền thanh cấp xã đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 của xã.

6. Đài truyền thanh xã, Trang Thông tin điện tử xã

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

Yêu cầu các ban, ngành trên địa bàn xã tổ chức triển khai thực hiện. Trường hợp có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng thống kê xã) để xem xét, giải quyết theo quy định./.